

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

Tác Giả Và Tác Phẩm

Tác Giả

Chinh Phụ Ngâm nguyên văn chữ Hán do Đặng Trần Côn sáng tác. Sau đó bà Đoàn Thị Điểm đem diễn Nôm điệu song thất lục bát.

Đặng Trần Côn:

Người làng Nhân Mục, huyện Thanh Trì, tỉnh Hà Đông. Ông sinh đời Lê Dụ Tông, trong buổi Trịnh Côn xưng chúa, cầm quyền. Vào đầu niên hiệu Cảnh Hưng (1740 - 1786) đời Hậu Lê, gặp buổi binh cách, lính thú đi chinh chiến nhiều nơi, gây nên bao cảnh gia đình ly biệt, Đặng Trần Côn cảm xúc làm bài Chinh Phụ Ngâm, theo thể thơ xưa, âm điệu thanh tao và lâm ly thể hiện nỗi lòng người chinh phụ nơi chốn cô phòng.

Bà Đoàn Thị Điểm:

Người làng Hiếu Phạm, huyện Văn Giàng, tỉnh Bắc Ninh, em gái ông Giám sinh Đoàn Luân. Bà rất thông minh, năm lên sáu tuổi đã lầu thông Tứ Thư Ngũ Kinh. Bà có soạn tập Tục Truyền Kỳ và diễn Nôm bài Chinh Phụ Ngâm này.

Tác Phẩm

Chinh Phụ Ngâm là một thể cách giáo huấn, lấy chinh phụ làm phần khách quan, lấy giáo huấn làm phần chủ quan để dạy kẻ mày râu khăn yếm, lấy nghĩa tu nhân xử thế cho xứng với phận sự làm người.

Trước hết dạy người ở đời có sinh phải có tử. Cái chết ai cũng phải có, nhưng chết hoặc nặng tày non cũng có khi nhẹ tựa lông hồng, mà đã là đấng nam nhi thì thường giữ chí "tang bồng hồ thi". Lại dạy kẻ nữ nhi khi đã thành gia thất phải lo nội trợ tề gia, khi chồng đi chinh chiến, ở nhà phải lo nuôi già dạy trẻ, hiếu nghĩa trọn phần. Lời giáo huấn phận sự làm trai làm gái đều có ý nghĩa chính đáng, lời lẽ ôn hòa.

Tác giả mượn người chinh phụ để viết bài Chinh Phụ Ngâm, trong đó có hai ý tưởng: Một là cảm xúc nổi chinh chiến và biệt ly đã diễn nên nhiều đau khổ và mong được hòa bình. Hai là phần chí anh hùng, giục lòng quyết thắng, giữ dạ trung kiên, đem lòng hứa quốc.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

I. Thiên Địa Phong Trần

1. Thuở trời đất nổi cơn gió bụi,
Khách má hồng nhiều nỗi truân chuyên.
Xanh kia thăm thẳm tầng trên,
Vì ai gây dựng cho nên nỗi này.

5. Trống Trường Thành lung lay bóng nguyệt,
Khói Cam Tuyền mờ mịt thức mây.
Chín tầng gương báu trao tay,
Nửa đêm truyền hịch định ngày xuất chinh.
Nước thanh bình ba trăm năm cũ.

10. Áo nhung trao quan vũ từ đây.
Sứ trời sớm giục đường mây,
Phép công là trọng, niềm tây sá nào.
Đường giong ruổi lưng đeo cung tiễn,
Buổi tiễn đưa lòng bận thê noa.

15. Bóng cờ tiếng trống xa xa,
Sầu lên ngọn ải, oán ra cửa phòng.
Chàng tuổi trẻ vốn giòng hào kiệt,
Xếp bút nghiên theo việc đao cung.
Thành liền mong tiến bộ rồng,

20. Thước gươm đã quyết chẳng dung giặc trời.
Chí làm trai dặm nghìn da ngựa,
Gieo Thái Sơn nhẹ tựa hồng mao.
Giã nhà đeo bức chiến bào,
Thét roi cầu Vị, ào ào gió thu.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

II. Quyển Luyện Lúc Chia Tay

25. Ngoài đầu cầu nước trong như lọc,
Đường bên cầu cỏ mọc còn non.
Đưa chàng lòng dằng dặc buồn,
Bộ khôn bằng ngựa, thủy khôn bằng thuyền.
Nước có chảy mà phiền chẳng rửa,

30. Cỏ có thơm mà dạ chẳng khuây.
Nhủ rồi nhủ lại cầm tay,
Bước đi một bước dây dây lại dừng.
Lòng thiếp tựa bóng trăng theo dõi,
Dạ chàng xa tìm cõi Thiên San.

35. Múa gươm rượu tiễn chưa tàn,
Chỉ ngang ngọn giáo vào ngàn hang beo.
Săn Lâu Lan, rặng theo Gió Tử,

Tới Man Khê, bàn sự Phục Ba.
Áo chàng đỏ tựa ráng pha,

40. Ngựa chàng sắc trắng như là tuyết in.
Tiếng nhạc ngựa lần chen tiếng trống,
Giáp mặt rồi phút bỗng chia tay.
Hạ Lương chia rẽ đường này,
Bên đường, trông bóng cò bay ngùi ngùi.

45. Quân trước đã gần ngoài doanh Liễu,
Kỵ sau còn khuất nẻo Tràng Dương.
Quân đưa chàng ruổi lên đường,
Liễu dương biết thiệp đoạn trường này chăng.
Tiếng địch thổi nghe chùng đồng vọng,

50. Hàng cò bay trong bóng phất phơ.
Dấu chàng theo lớp mây đưa,
Thiếp nhìn rặng núi ngần ngơ nổi nhà.
Chàng thì đi cõi xa mưa gió,
Thiếp thì về buồng cũ gói chăn.

55. Đoái trông theo đã cách ngăn,

Tuôn màu mây biếc, trải ngàn núi xanh.
Chôn Hàm Dương chàng còn ngoảnh lại,
Bến Tiêu Tương thiếp hãy trông sang.
Khởi Tiêu Tương cách Hàm Dương,

60. Cây Hàm Dương cách Tiêu Tương mấy trùng.
Cùng trông lại mà cùng chẳng thấy,
Thấy xanh xanh những mấy ngàn dâu.
Ngàn dâu xanh ngắt một màu,
Lòng chàng ý thiếp ai sầu hơn ai.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

III. Lo Âu Cho Người Đi Chinh Chiến

65. Chàng từ đi vào nơi gió cát,
Đêm trăng này nghỉ mát phương nao.
Xưa nay chiến địa đường bao,
Nội không muôn dặm xiết bao dài dàu.
Hơi gió lạnh, người râu mặt dạn,

70. Dòng nước sâu, ngựa nản chân bon.
Ôm yên gối trống đã chôn,
Nằm vùng cát trắng, ngủ cồn rêu xanh.
Nay Hán xuống Bạch Thành đóng lại,
Mai Hồ vào Thanh Hải dòm qua.

75. Hình khe, thế núi gần xa,
Dứt thôi lại nổi, thấp đà lại cao.
Sương đầu núi buổi chiều như giội,

Nước lòng khe nẻo suối còn sâu.
Thương người áo giáp bấy lâu,

80. Lòng quê qua đó mặt sầu chẳng khuây.
Trên trường gấm thêu hay chẳng nhẽ,
Mặt chinh phu ai vẽ cho nên.
Tuồng chàng giống ruồi mấy niên,
Chẳng nơi hãn hải thì miền Tiêu Quan.

85. Đã trắc trở đòi ngàn xà hổ,
Lại lạnh lùng những chỗ sương phong.
Lên cao trông thức mây lồng, (*)
Lòng nào là chẳng động lòng bi thương!
Chàng từ sang Đông Nam khơi nẻo,

90. Biết nay chàng tiến thảo nơi đâu.
Những người chinh chiến bấy lâu,
Nhẹ xem tính mệnh như màu cỏ cây.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

IV. Phận Trai Rong Ruổi Chiến Trường

Nức hơi mạnh, ơn dày từ trước,
Trải chốn nghèo, tuổi được bao nhiêu.

95. Non Kỳ quạnh quẽ trăng treo,
Bến Phì gió thổi điu hiu mấy gò.
Hồn tử sĩ gió ù ù thổi,
Mặt chinh phu trăng dỗi dỗi soi.
Chinh phu tử sĩ mấy người,

100. Nào ai mặc mặt, nào ai gọi hồn.
Dấu binh lửa, nước non như cũ,
Kẻ hành nhân qua đó chạnh thương.
Phận trai già ruổi chiến trường,
Chàng Siêu tóc đã điểm sương mới về.

105. Tưởng chàng trải nhiều bề nắng nỏ,
Ba thước guom, một cổ nhung yên.
Xông pha gió bãi trắng ngàn,
Tên reo đầu ngựa, giáo đan mặt thành.
Áng công danh trăm đường rộn rã,

110. Những nhọc nhằn nào đã nghỉ ngơi.
Nỗi lòng biết ngỏ cùng ai,
Thiếp trong cánh cửa, chàng ngoài chân mây.
Trong cửa này đã đành phận thiếp,
Ngoài mây kia há kiếp chàng vay.

115. Những mong cá nước sum vầy,
Nào ngờ đôi ngả nước mây cách vời.
Thiếp chẳng tưởng ra người chinh phụ,
Chàng há từng học lũ vương tôn.
Cớ sao cách trở nước non,

120. Khiến người thôi sớm thì hôm những sâu.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

V. Mong Mỏi Chồng Trở Về

Khách phong lưu đương chùng niên thiếu,
Sánh nhau cùng dạn dĩ chữ duyên.
Nỡ nào đôi lứa thiếu niên,
Quan sơn để cách, hàn huyên bao đành. (*)

125. Thuở lâm hành oanh chưa bén liễu,
Hỏi ngày về, ước nẻo quyên ca.
Nay quyên đã giục, oanh già,
Ý nhi lại gáy trước nhà líu lo.
Thuở đăng đồ, mai chưa dạn gió,

130. Hỏi ngày về, chỉ độ đào bông.
Nay đào đã quyện gió Đông,
Phù dung lại đã bên sông bơ sờ. (*)

Hẹn cùng ta: Lũng Tây nam ấy,
Sớm đã trông, nào thấy hơi tăm.

135. Ngập ngừng, lá rụng cành trâm,
Thôn trưa nghe dậy tiếng cầm lao xao.
Hẹn nơi nao, Hán Dương cầu nọ,
Chiều lại tìm, nào thấy tiêu hao?
Ngập ngừng gió thổi chéo bào,

140. Bãi hôm tuôn đầy nước trào mênh mông.
Tin thường lại, người không thấy lại,
Gốc hoa tàn đã trải rêu xanh.
Rêu xanh mấy lớp chung quanh,
Sân đi một bước, trăm tình ngần ngại.

145. Thư thường tới, người không thấy tới,
Bức rèm thưa lần dãi bóng dương.
Bóng dương mấy buổi xuyên ngang,
Lời sao mười hẹn, chín thường đơn sai.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

VI. Cha Mẹ Mong Con, Vợ Mong Chồng

Thử tính lại diễn khời ngày ấy,

150. Tiền sen này đã nẩy là ba.
Xót người lần lửa ải xa,
Xót người nương chốn hoàng hoa đậm dài.
Tình gia thất nào ai chẳng có,
Kìa lão thân khuê phụ nhớ thương. (*)

155. Mẹ già phơ phất mái sương,
Con thơ mắng sữa, vả đương phù trì.
Lòng lão thân buồn khi tựa cửa,
Miệng hài nhi chờ bữa mớm cơm.
Ngọt bùi thiếp đã hiểu nam,

160. Dạy con đèn sách thiếp làm phụ thân.

Nay một thân nuôi già dạy trẻ,

Nỗi quan hoài mang mẽ biết bao!

Nhớ chàng trải mấy sương sao,

Xuân từng đôi mới, Đông nào còn dư.

165. Kể năm đã ba tư cách diễn,

Môi sâu thêm nghìn vạn ngồn ngang.

Ước gì gần gũi tác gang,

Giải niềm cay đắng để chàng tỏ hay.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

VII. Nỗi Cô Đơn Khi Chồng Vắng Nhà

Thoa cung Hán thuở ngày xuất giá,

170. Gương lầu Tần dẫu đã soi chung.

Cậy ai mà gửi tới cùng,

Đề chàng thấu hết tấm lòng tương tư.

Nhẫn đeo tay mọi khi ngắm nghía,

Ngọc cài đầu thuở bé vui chơi.

175. Cậy ai mà gửi tới nơi,

Đề chàng trân trọng dẫu người tương thân.

Trải mấy Xuân, tin đi tin lại,

Tới Xuân này tin hãy vắng không.

Thấy nhận, luồng tưởng thư phong, (*)

180. Nghe hơi sương, sắm áo bông sẵn sàng.
Gió Tây nổi không đường hồng tiện,
Xót cõi ngoài tuyết quện mưa sa.
Màn mưa trướng tuyết xông pha, (*)
Nghĩ thêm lạnh lẽo kẻ ra cõi ngoài.

185. Đề chữ gấm, phong thôi lại mở,
Gieo bói tiền tin dở còn ngờ.
Trời hôm tựa bóng ngân ngơ,
Trăng khuya nương gối bờ phờ tóc mai.
Há như ai, hồn say bóng lẫn,

190. Bồng thơ thơ thần thần như không.
Trâm cài, xiêm thất thẹn thùng,
Lệch làn tóc rối, lỏng vòng lưng eo.
Dạo hiên vắng thăm gieo từng bước,
Ngồi rèm thưa rủ thác đòi phen.

195. Ngoài rèm thước chẳng mách tin,
Trong rèm dường đã có đèn biết chăng?
Đèn có biết, dường bằng chẳng biết,

Lòng thiếp riêng bi thiết mà thôi.
Buồn rầu nói chẳng nên lời,

200. Hoa đèn kia với bóng người khá thương!

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

VIII. Nhớ Nhung Người Ở Phương Xa

Gà eo óc gáy sương năm trống,
Hoè phát phơ rủ bóng bốn bên.
Khắc giờ đằng đẵng như niên,
Mối sầu dằng dặc tựa miền bể xa.

205. Hương gượng đốt, hồn đà mê mải,
Gương gượng soi, lệ lại chứa chan.
Sắt cầm gượng gảy ngón đàn,
Dây uyên kinh đứt, phím loan ngại chùng. (*)

210. Nghìn vàng xin gửi đến non Yên.
Non Yên dù chẳng tới miền,
Nhớ chàng thăm thẳm đường lên bằng trời.
Trời thăm thẳm xa vời khôn thấu,
Nỗi nhớ chàng đau đáu nào xong.

215. Cảnh buồn người thiết tha lòng,
Cảnh cây sương đượm, tiếng trùng mưa phun.
Sương như búa bổ mòn gốc liễu,
Mưa đường cửa xẻ héo cảnh ngô.
Giọt sương phủ bụi chim gù,

220. Sâu tường kêu vắng, chuông chùa nện khơi.
Vài tiếng đế nguyệt soi trước ốc,
Một hàng tiêu gió thốc ngoài hiên.
Lá màn lay ngọn gió xuyên,
Bóng hoa theo bóng nguyệt lên trước rèm.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

IX. Tủi Thân Nghĩ Đến Phận Mình

225. Hoa giải nguyệt, nguyệt in một tấm,
Nguyệt lồng hoa, hoa thắm từng bông.
Nguyệt hoa, hoa nguyệt trùng trùng,
Trước hoa, dưới nguyệt, trong lòng xiết đau.
Đâu xiết kể, muôn sầu nghìn nỗi,

230. Từ nữ công, phụ xảo đều nguôi.
Biếng cầm kim, biếng đưa thoi,
Oanh đôi thẹn dật, bướm đôi ngại thua.
Mặt biếng tô, miệng càng biếng nói,
Sớm lại chiều, dỗi dỗi nương song.

235. Nương song luống ngẩn ngơ lòng,
Vắng chàng điếm phấn trang hồng với ai?
Biếng trang điếm, lòng người sầu tủi,

Xót nỗi chàng, ngoài cõi Giang Lăng.
Khác gì ả Chức, chị Hằng,

240. Bến Ngân sùi sụt, cung trăng chốc mòng.
Sầu ôm nặng, hãy chồng làm gối,
Buồn chứa đầy, hãy thổi làm cơm.
Mượn hoa, mượn rượu giải buồn,
Sầu làm rượu nhạt, mượn làm hoa ôi.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

X. Mơ Gặp Được Chồng

245. Gõ sanh ngọc mấy hồi không tiếng,
Ôm đàn tranh mấy phím rời tay.
Xót người hành dịch bấy nay,
Dặm xa mong mỏi hết đầy lại vơi.
Ca quyên ghẹo, làm rơi nước mắt,

250. Trống tiêu khua, như rút buồng gan.
Võ vàng đổi khác dung nhan,
Khuê ly mới biết tân toan đường này. (*)
Ném chua cay tẩm lòng mới tỏ,
Chua cay này, há có vì ai.

255. Vì chàng lệ thiếp nhỏ đôi,
Vì chàng thân thiếp lẻ loi một bề.

Thân thiếp chẳng gần kề dưới trướng,
Lệ thiếp nào chút vướng bên khăn.
Duy còn hồn mộng được gần,

260. Đêm đêm thường đến Giang Tân tìm người.

Tìm chàng thuở Dương Đài lối cũ,
Gặp chàng nơi Tương phố bến xưa.
Sum vầy mấy lúc tình cờ,
Chẳng qua trên gôi một giờ mộng Xuân.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

XI. Tiếc Rẻ Khi Tỉnh Mộng

265. Giận thiếp thân lại không bằng mộng,
Được gần chàng bên Lũng, thành Quan.
Khi mơ những tiếc khi tàn,
Tình trong giấc mộng, muôn vàn cũng không!
Duy có một tấm lòng chẳng dứt,

270. Vốn theo chàng giờ khắc nào nguôi.
Lòng theo nhưng chưa thấy người,
Lên cao mấy lúc trông vời bánh xe
Trông bến Nam, bãi che mặt nước,
Cỏ biếc um, dâu mướt ngàn xanh.

275. Nhà thôn mấy xóm chông chênh,
Một đàn cò đậu trước ghềnh chiều hôm.
Trông đường Bắc, đôi chòm quán khách,

Mây rà cây xanh ngất núi non.
Lúa thành thoi thóp bên cồn,

280. Nghe thôi ngọc địch véo von bên lầu.

Non Đông thấy lá hầu chắt đông,
Trĩ xập xoè, mai cũng bẻ bai.
Khói mù nghi ngút ngàn khơi,
Con chim bạt gió lạc loài kêu thương.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

XII. Nỗi Lòng Người Chinh Phụ

285. Lũng Tây thấy nước đường uốn khúc,
Nhạn liệng không, sóng giục thuyền câu.
Ngàn thông chen chúc chòm lau,
Cách duênh thấp thoáng người đầu đi về.
Trông bốn bề chân trời mặt đất,

290. Lên xuống lầu thăm thoát đời phen.
Lớp mây ngừng mắt ngại nhìn,
Biết đâu chinh chiến là miền Ngọc Quan.
Gậy rút đất để khôn học chước, (*)
Khăn gieo cầu nào được thấy tiên. (*)

295. Lòng này hóa đá cũng nên,
E không lệ ngọc mà lên trông lâu.
Lúc ngoảnh lại ngấm màu dương liễu,

Thà khuyên chàng đừng chịu tước phong.
Chẳng hay muôn dặm ruồi giông,

300. Lòng chàng có cũng như lòng thiếp chẳng.
Lòng chàng ví cũng bằng như thế,
Lòng thiếp đâu dám nghĩ gần xa.
Hương dương lòng thiếp như hoa,
Lòng chàng lẫn thẩn e tà bóng dương.

305. Bóng dương để hoa vàng chẳng đoái,
Hoa để vàng bởi tại bóng dương.
Hoa vàng hoa rụng quanh tường,
Trải xem hoa rụng đêm sương mấy lần.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

XIII. Mỏi Mòn Chờ Chồng

Chồi lan nọ trước sân đã hái,

310. Ngọn tần kia bên bãi đưa hương.
Sửa xiêm đạo bước tiền đường,
Ngửa trông xem vẽ thiên chương thần thờ.
Bóng Ngân Hà khi mờ khi tỏ,
Độ Khuê triển buổi có buổi không.

315. Thức mây đòi lúc nhật nồng,
Chuôi sao Bắc Đẩu thôi Đông lại Đoài.
Mặt trăng tỏ thường soi bên gối,
Bùng mắt trông sương gội cảnh ngô.
Lạnh lòng thay bấy chiều thu,

320. Gió may hiu hắt trên đầu tường vôi.

Một năm một nhật mùi son phấn,

Trượng phu còn thơ thẩn miền khơi.

Xưa sao hình ảnh chẳng rời,

Bây giờ nở đẽ cách vời Sấm Thương.

325. Chàng ruỗi ngựa dậm trường mây phủ,

Thiếp dạo hải lâu cũ rêu in.

Gió Xuân ngày một vắng tin,

Khá thương lỡ hết mấy phen lương thì.

Xây nhớ khi cảnh Diêu đồa Ngự, (*)

330. Trước gió xuân vàng tía sánh nhau.

Nọ thi ả Chức chàng Ngưu,

Tới trăng thu lại bắc cầu sang sông.

Thương một kẻ phòng không luống giữ,

Thời tiết lành lăm lỡ đòi nhau.

335. Thoi đưa ngày tháng ruỗi mau,

Người đời thấm thoát qua màu xuân xanh.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

XIV. Nhan Sắc Phai Tàn Vì Sầu Nhớ

Xuân thu dễ giận quanh ở dạ,
Hợp ly đành buồn quá khi vui.
Oán sầu nhiều nỗi toi bời,

340. Vóc bỏ liễu dễ ép nài chiều xuân.
Kia Văn Quân mỹ miều thuở trước,
E đến khi đầu bạc mà thương.
Mặt hoa nọ gã Phan Lang,
Sợ khi mái tóc pha sương cũng ngừng.

345. Nghĩ nhan sắc đương chừng hoa nở,
Tiếc quang âm lần lửa gieo qua.
Nghĩ mệnh bạc, tiếc niên hoa,
Gái tơ mấy chốc xảy ra nạ dòng.
Gác nguyệt nọ mơ màng vẽ mặt,

350. Lầu hoa kia phảng phát hơi hương.
Trách trời sao để lỡ làng,
Thiếp rầu thiếp lại rầu chàng chẳng quên.
Chàng chẳng thấy chim uyên ở nội,
Cũng dập dìu, chẳng vội phân trương.

355. Chẳng xem chim yến trên rường,
Bạc đầu không nở đôi đường rẽ nhau.
Kìa loài sâu đôi đầu cùng sánh,
Nọ loài chim chấp cánh cùng bay.
Liều, sen là thức cỏ cây,

360. Đôi hoa cùng sánh, đôi dây cùng liền.
Ấy loài vật tình duyên còn thể,
Sao kiếp người nở để đây đây?
Thiếp xin muôn kiếp sau này,
Như chim liền cánh, như cây liền cành.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

XV. Mơ Tưởng Ngày Chồng Thắng Trận Trở Về

365. Đành muôn kiếp chữ tình đã vậy,
Theo kiếp này hơn thấy kiếp sau.
Thiếp xin chàng chớ bạc đầu,
Thiếp thì giữ mãi lấy màu trẻ trung.
Xin làm bóng theo cùng chàng vậy,

370. Chàng đi đâu cũng thấy thiếp bên.
Chàng nương vầng nhật, thiếp nguyện,
Mọi bề trung hiếu thiếp xin vẹn tròn.
Lòng hứa quốc tựa sơn ngăn ngắt,
Sức tỵ dân dường sắt tri tri.

375. Máu Thuyền Vu, quắc Nhục Chi, (*)
Ấy thì bữa uống, ấy thì bữa ăn.
Mũi dòng vác đòi lần hăm hờ,

Đã lòng trời gìn giữ người trung.
Hộ chàng trăm trận nên công,

380. Buông tên ải Bắc, treo cung non Đoài.
Bóng kỳ xí giã ngoài quan ải,
Tiếng khải ca trở lại Thần Kinh.
Đỉnh non khắc đá đề danh,
Triều thiên vào trước cung đình dâng công.

385. Nước duềnh Hán việc đồng rửa sạch,
Khúc nhạc từ réo rất lòng khen.
Tài so Tần, Hoắc vẹn tuyền,
Tên ghi gác Khói, tượng truyền đài Lân. (*)
Nền huân tướng đại cân rạng vẻ,

390. Chữ đồng hưu bia đề nghìn đông.
Ơn trên tử âm thâm phong,
Hiển vinh thiếp cũng đượm chung hương trời.

Đặng Trần Côn

Chinh Phụ Ngâm

Diễn Nôm : Đoàn Thị Điểm

XVI. Mơ Tưởng Đang Đôi Thoại Với Chồng

Thiếp chẳng đại như người Tô phụ,
Chàng hử không kém lũ Lạc Dương.

395. Khi về chẳng quả ấn vàng,
Trên khung cửi dám đẩy duông làm cao.
Xin vì chàng xếp bào cỡi giáp,
Xin vì chàng giữ lớp phong sương.
Vì chàng tay chuốc chén vàng,

400. Vì chàng điểm phấn đeo hương nỏ nùng.
Giở khăn lệ, chàng trông từng tấm,
Đọc thơ sầu, chàng thẩm từng câu.
Câu vui đôi với câu sầu,
Rượu khà cùng kẻ trước sau mọi lời.

405. Sẽ rót voi lần lần từng chén,
Sẽ ca dân ren rén đòi liên.
Liên ngâm đối ẩm đòi phen,
Cùng chàng lại kết mối duyên đến già.
Cho bỏ lúc xa sầu, cách nhớ,

410. Giữ gìn nhau vui thưở thanh bình.
Ngâm nga mong gửi chữ tình,
Đường này âu hãn tài lành trượng phu.

Hết